

Số: 491/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 12 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho các tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bắc Kạn tại Tờ trình số 83/TTr-HĐTĐKT ngày 22/3/2021.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 127 tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020 (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Tiền thưởng kèm theo danh hiệu cho mỗi tập thể là 2.240.000 đồng (Hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban TĐKT tỉnh.

Gửi bản giấy:

- Như Điều 1 (t/h);
- Ban TĐKT tỉnh (02 bản);
- Lưu: VT, NCPC (T)

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Long Hải**

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ ĐƯỢC TẶNG**  
**DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC” NĂM 2020**  
(Kèm theo Quyết định số **491** /QĐ-UBND ngày **12/4/2021**  
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

1. Thanh tra Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn;
2. Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn;
3. Ban Xây dựng hội, Hội Cựu chiến binh tỉnh Bắc Kạn;
4. Ban Tổ chức - Văn phòng, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bắc Kạn;
5. Nhà máy Cấp nước thành phố Bắc Kạn, Công ty Cổ phần Cấp, thoát nước Bắc Kạn;
6. Trạm cấp nước Bằng Lũng, Chợ Đồn, Công ty Cổ phần Cấp, thoát nước Bắc Kạn;
7. Ban Phong trào, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Bắc Kạn;
8. Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn;
9. Ban Kinh tế, Hội Nông dân tỉnh Bắc Kạn;
10. Phòng Công tác Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh Bắc Kạn (nay là Phòng Công tác Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Bắc Kạn);
11. Phòng Hành chính tổ chức - Quản trị tài vụ, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh Bắc Kạn (nay là Phòng Hành chính tổ chức - Quản trị tài vụ, Văn phòng UBND tỉnh Bắc Kạn);
12. Trung tâm Công báo - Tin học, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh Bắc Kạn (nay là Trung tâm Công báo - Tin học, Văn phòng UBND tỉnh Bắc Kạn);
13. Trung tâm chính trị huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
14. Ban Dân vận Huyện ủy Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
15. Phòng Nội vụ huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
16. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
17. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
18. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
19. Phòng Nội vụ huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
20. Văn phòng HĐND và UBND huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
21. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
22. Ban Tổ chức Huyện ủy Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;

23. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
24. Văn phòng HĐND và UBND huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
25. Ban Tổ chức Huyện ủy Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
26. Văn phòng Huyện ủy Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
27. Phòng Nội vụ huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
28. Văn phòng Huyện ủy Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
29. Ban Tổ chức Huyện ủy Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
30. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
31. Phòng Nội vụ huyện Bạch Thông tỉnh Bắc Kạn;
32. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
33. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
34. Ban Dân vận Huyện ủy Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
35. Ban Tổ chức Thành ủy Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
36. Văn phòng Thành ủy Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
37. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
38. Hội Nông dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
39. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
40. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
41. Phòng Nội vụ thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
42. Phòng Quản lý đô thị thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
43. UBND phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
44. UBND phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
45. UBND phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
46. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
47. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
48. Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
49. Phòng Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
50. Phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
51. Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra tỉnh Bắc Kạn;
52. Văn phòng Thanh tra tỉnh Bắc Kạn;

53. Phòng Tổ chức, biên chế và Công chức, viên chức, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
54. Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
55. Trung tâm Lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
56. Văn phòng Liên minh hợp tác xã tỉnh Bắc Kạn;
57. Phòng Quản lý Thể dục Thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn;
58. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn;
59. Thư viện tỉnh Bắc Kạn;
60. Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh Bắc Kạn;
61. Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn;
62. Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn;
63. Phòng Chính sách tuyên truyền và Kế hoạch tổng hợp, Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn;
64. Phòng Công nghệ thông tin, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn;
65. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn;
66. Khoa Cơ giới đường bộ, Trường Cao đẳng Bắc Kạn;
67. Khoa Nông Lâm, Trường Cao đẳng Bắc Kạn;
68. Khoa Cơ điện, Trường Cao đẳng Bắc Kạn;
69. Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn;
70. Phòng Lao động việc làm và Dạy nghề, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn;
71. Phòng Người có công và Bảo vệ chăm sóc trẻ em, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn;
72. Phòng Tổ chức và Hành chính, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn;
73. Phòng Thời sự, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn;
74. Phòng Biên tập, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn;
75. Phòng Dịch vụ và Quảng cáo, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn;
76. Phòng Tiếng dân tộc, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn;
77. Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn;
78. Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn;
79. Phòng Dược lý - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm, Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn;

80. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
81. Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
82. Khoa Truyền nhiễm, Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Trung tâm Y tế thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
83. Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
84. Khoa Dược - Trang thiết bị vật tư y tế, Trung tâm Y tế thành phố thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
85. Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
86. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
87. Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
88. Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
89. Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
90. Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
91. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
92. Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
93. Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
94. Khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
95. Khoa Ngoại tổng hợp - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
96. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
97. Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
98. Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
99. Khoa Nội tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
100. Khoa Ngoại tổng hợp - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
101. Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
102. Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;

103. Khoa Ngoại tổng hợp - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;

104. Ban Quản lý, bảo trì công trình đường bộ, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn;

105. Văn phòng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn;

106. Văn phòng Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn;

107. Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn;

108. Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn;

109. Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn;

110. Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn;

111. Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;

112. Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;

113. Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;

114. Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;

115. Ban Tổ chức Đảng ủy Các cơ quan tỉnh Bắc Kạn;

116. Văn phòng Đảng ủy Các cơ quan tỉnh Bắc Kạn;

117. Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Bắc Kạn;

118. Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Bắc Kạn;

119. Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy Bắc Kạn;

120. Phòng Theo dõi công tác nội chính, Ban Nội chính Tỉnh ủy Bắc Kạn;

121. Phòng Chính quyền - Đoàn thể, Ban Dân vận Tỉnh ủy Bắc Kạn;

122. Phòng Báo điện tử, Báo Bắc Kạn;

123. Phòng Hành chính - Ban đọc, Báo Bắc Kạn;

124. Phòng Thư ký tòa soạn, Báo Bắc Kạn;

125. Phòng Khoa giáo - Văn hóa, Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Kạn;

126. Phòng Tổ chức - Cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Kạn;

127. Khoa Nhà nước và Pháp luật, Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn./.

---